

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 14 - 05 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc An

2. Bà Phạm Ngọc Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Ngọc Dinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Đăng Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018 /TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:33 /2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo

Trần Trọng D, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1986 tại huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Tiểu khu *, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng T và bà Vũ Thị H; có vợ là Bùi Thị O và 03 con.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 23/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tại bản án số 14/2014/HSST, hiện đang trong thời gian thử thách.

Tiền sự: Không có; nhân thân: Xấu, bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 10/3/2018 đến ngày 20/4/2018.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH MTV T
Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, địa chỉ: Tiểu khu **, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại Km 84 + 400 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với tổ công tác trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Trần Trọng D đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 đi theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ. Kiểm tra, phát hiện tại giường ngủ phía sau ghế lái trong ca bin xe ô tô có một thùng cát tông bên trong có 02 túi nilon màu đen, trong đó một túi đựng 06 hộp pháo loại pháo dàn 36 quả/hộp, một túi đựng một hộp pháo loại pháo dàn 100 quả/hộp. Trần Trọng D khai nhận số pháo trên là của D mua tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mang về quê sử dụng và bán lại kiếm lời. Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trọng D, thu giữ:

- 06 hộp pháo loại pháo dàn 36 quả/hộp, kích thước mỗi hộp 14cm x 14cm x 15cm, có trọng lượng 8,2kg (đã trừ bì); một hộp pháo loại pháo dàn 100 quả/hộp, kích thước 24cm x 24cm x 15cm có trọng lượng 4,2kg (đã trừ bì). Tổng trọng lượng của 07 hộp pháo là 12,4kg.

- 02 túi nilon màu đen đã rách.

- 01 thùng bì cát tông.

- 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43, số khung 9ED875473, số máy D1242*141117583187*.

- 01 sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31, số khung LZ1B83GE6E0011552.

- 02 bản sao giấy xác nhận của ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh S, phòng giao dịch M, xác nhận bản chính của đăng ký xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C- 035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 đang được lưu giữ tại ngân hàng để đảm bảo tiền vay.

- 02 giấy chứng nhận kiểm định xe cơ giới số 4919623 của đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 và 4919624 của sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 26-01D công ty cổ phần cơ khí S cấp ngày 20 tháng 01 năm 2018.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 140082001396 mang tên Trần Trọng D do sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 31 tháng 3 năm 2015.

- 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu xanh nước biển, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu xám.

Quá trình điều tra làm rõ:

Ngày 01 tháng 01 năm 2018, Trần Trọng D ký hợp đồng lao động, nhận lái xe thuê cho công ty TNHH MTV T, địa chỉ tại Tiểu khu *, xã C, huyện M, tỉnh S

trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019. Khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2018, Trần Trọng D được công ty giao cho điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 vận chuyển hàng hóa (bột sắn) từ Mai Sơn, Sơn La lên cửa khẩu Hữu Nghị, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giao hàng. Khoảng 15 giờ 30 ngày 09 tháng 3 năm 2018, sau khi giao hàng tại bãi tập kết xong Trần Trọng D gặp một người đàn ông bán hàng rong (Dùng không quen biết) hỏi mua pháo thì được người này đồng ý và hẹn khoảng 20 giờ gặp nhau tại đoạn đường vắng cách cửa khẩu Hữu Nghị khoảng 01 km để lấy pháo.

Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2018, Trần Trọng D điều khiển xe ô tô đến địa điểm đã hẹn, tại đây Trần Trọng D đã mua của người đàn ông bán hàng rong 07 hộp pháo được gói trong 02 túi nilon màu đen để trong một thùng bìa cát tông với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Trần Trọng D bê thùng bìa cát tông đựng pháo để trên giường phía sau ghế lái trong ca bin rồi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 đi về. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến Km 84 + 400 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn A, xã S, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1357/C54-P2 ngày 12/3/2018 của Viện khoa học hình sự kết luận toàn bộ số pháo thu được của Trần Trọng D đều có chứa thuốc pháo, khi có tác động của các kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện đều gây tiếng nổ.

Quá trình điều tra, truy tố, bị can Trần Trọng D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Ngày 23 tháng 9 năm 2014, Trần Trọng D bị Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại bản án số 14/2014/HSST, hiện đang trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Đã làm rõ liên quan đến việc phạm tội của bị can gồm:

- Toàn bộ số pháo thu giữ khi bắt quả tang là của Trần Trọng D mua tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng và bán lại kiếm lời.

- 02 túi nilon và 01 thùng bìa cát tông là dụng cụ Trần Trọng D cất giấu pháo nổ.

- Chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 Trần Trọng D sử dụng làm phương tiện vận chuyển pháo là của Công ty TNHH MTV T do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, trú tại Tiểu khu **, xã C, huyện M, tỉnh S là đại diện theo pháp luật. Ngày 07 tháng 3 năm 2018 công ty đã giao xe cho Trần Trọng D để vận chuyển hàng hóa là bột sắn. Việc Trần Trọng D sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội công ty không biết.

Những tài sản, đồ vật còn lại không liên quan đến việc phạm tội của bị can, trong đó:

- 02 bản sao giấy xác nhận của ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh S, phòng giao dịch M và 02 giấy chứng nhận kiểm định xe cơ giới là của công ty TNHH MTV T giao cho bị can quản lý cùng xe ô tô ngày 07 tháng 3 năm 2018.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 140082001396 mang tên Trần Trọng D và 02 chiếc điện thoại di động là tài sản của Trần Trọng D sử dụng hàng ngày.

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ trên và trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43, sơ mi rơ moóc BKS 26R-001.31 cùng giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Văn T. Các vật chứng, tài sản còn lại hiện đang tạm giữ.

Về dân sự: Công ty TNHH MTV T do anh Nguyễn Văn T là đại diện đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho Trần Trọng D, bị can không biết họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo Trần Trọng D bị truy tố về tội: "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Trần Trọng D về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trọng D phạm tội: "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Trọng D từ 13 (mười ba) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù; Áp dụng khoản 2, Điều 56 tổng hợp với 30 tháng tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại bản án số 14/2014/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 43 (bốn mươi ba) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 02 túi nilon và 01 thùng bìa cát tông là dụng cụ Trần Trọng D cất giấu pháo nổ.

Trả cho Trần Trọng D: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 140082001396 mang tên Trần Trọng D và 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu xanh nước biển, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu xám là tài sản của Trần Trọng D sử dụng hàng ngày.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV T do anh Nguyễn Văn T là đại diện đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Ngày 01 tháng 01 năm 2018, Trần Trọng D ký hợp đồng lao động, nhận lái xe thuê cho công ty TNHH MTV T, địa chỉ tại Tiểu khu *, xã C, huyện M, tỉnh S trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019. Khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2018, Trần Trọng D được công ty giao cho điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 vận chuyển hàng hóa (bột sắn) từ M, tỉnh Sơn La lên cửa khẩu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giao hàng. Khoảng 15 giờ 30 ngày 09 tháng 3 năm 2018, sau khi giao hàng tại bãi tập kết xong Trần Trọng D gặp một người đàn ông bán hàng rong (D không quen biết) hỏi mua pháo thì được người này đồng ý và hẹn khoảng 20 giờ gặp nhau tại đoạn đường vắng cách cửa khẩu H khoảng 01 km để lấy pháo.

Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2018, Trần Trọng D điều khiển xe ô tô đến địa điểm đã hẹn, tại đây Trần Trọng D đã mua của người đàn ông bán hàng rong 07 hộp pháo được gói trong 02 túi nilon màu đen để trong một thùng bìa cát tông với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Trần Trọng D bê thùng bìa cát tông đựng pháo để trên giường phía sau ghế lái trong ca bin rồi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 26R-001.31 đi về. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến Km 84 + 400 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1357/C54-P2 ngày 12/3/2018 của Viện khoa học hình sự kết luận toàn bộ số pháo thu được của Trần Trọng D đều có chứa thuốc pháo, khi có tác động của các kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện đều gây tiếng nổ.

Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trọng D phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 (*ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo nhưng bị cáo lại phạm tội trong thời gian thử thách, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội nêu trên đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[2] Về nhân thân: Bị cáo đang chấp hành hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tại bản án số 14/2014/HSST ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình nhưng bị cáo lại phạm tội trong thời gian thử thách do vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, đang chấp hành mà lại phạm tội với lỗi cố ý do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” quy định điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã nộp giấy xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt thực sự nghiêm khắc về tội buôn bán hành cấm đồng thời tổng hợp với 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tại bản án số 14/2014/HSST ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo thấy sự nghiêm minh của pháp luật, răn đe ai có ý định phạm tội tương tự đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ trên và trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26C-035.43, sơ mi rơ moóc BKS 26R-001.31 cùng giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Văn T theo đúng quy định của pháp luật do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

02 túi nilon và 01 thùng bìa cát tông là dụng cụ Trần Trọng D cất giấu pháo nổ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

1 giấy phép lái xe hạng FC số 140082001396 mang tên Trần Trọng D và 02 chiếc điện thoại di động là tài sản của Trần Trọng D sử dụng hàng ngày không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về dân sự: Công ty TNHH MTV T do anh Nguyễn Văn T là đại diện đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì về dân sự. Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trọng D phạm tội: *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Trọng D từ 13 (*mười ba*) tháng tù.

Áp dụng khoản 5, Điều 65, khoản 2, Điều 56 tổng hợp với 30 tháng tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại bản án số 14/2014/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 43 (*bốn mươi ba*) tháng tù giam, được trừ thời hạn tạm giam 20 (*hai mươi ngày*) và 08 (*tám*) ngày tại bản án số 14/2014/HSST ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, tổng cộng là 28 (*hai mươi tám*) ngày, thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 42 (*bốn mươi hai*) tháng 02 (*hai*) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 02 túi nilon màu đen và 01 thùng bìa cát tông.

Trả cho Trần Trọng D: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 140082001396 mang tên Trần Trọng D và 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu xanh nước biển, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu xám là tài sản của Trần Trọng D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Trọng D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- CQ Điều tra CA huyện Hữu Lũng;
- CQ THAHS huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA DS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình